UBND TỈNH LẠNG SƠN
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNGĐẤT HÀNG NĂM CẤP HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86 /QĐ-HĐTĐ

Lạng Sơn, ngày 13 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Luật quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 07/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; Quyết định số 1565/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 646/TTr-STNMT ngày 01/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

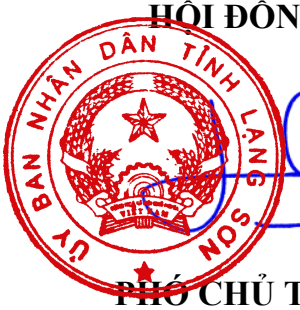
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày

29/4/2022; Quyết định số 1565/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh; các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT (HVTr).

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lương Trọng Quỳnh

UBND TỈNH LẠNG SƠN
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNHQUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT HÀNG NĂM CẤP HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động củaHội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện

(Ban hành kèm theo Quyết định số 86 /QĐ-HĐTĐ ngày 13/12/2023 của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động của Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định), trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định, các thành viên Hội đồng thẩm định trong quá trình tổ chức thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện theo quy định của pháp luật về quy hoạch, đất đai.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng thẩm định

1. Hội đồng thẩm định hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền;

2. Các thành viên Hội đồng thẩm định chịu trách nhiệm về nội dung và các ý kiến của mình;

3. Hội đồng thẩm định quyết định theo kết quả biểu quyết bằng Phiếu đánh giá của Hội đồng thẩm định.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Điều 3. Nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định

1. Tổ chức các phiên họp để thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

2. Nội dung thẩm định hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai,pháp luật về quy hoạch và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Kết luận của Hội đồng thẩm định là căn cứ để cơ quan tổ chức lập Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện tiếp thu, giải trình

và hoàn chỉnh báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định

1. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng:

a) Triệu tập cuộc họp Hội đồng thẩm định;

b) Chủ trì, điều hành và kết luận tại cuộc họp của Hội đồng thẩm định;

c) Quyết định mời một số tổ chức, cá nhân tham gia Hội đồng thẩm định (nếu thấy cần thiết);

d) Được ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định thực hiện các nội dung công việc thuộc quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thẩm định;

đ) Chỉ đạo Hội đồng thẩm định tổ chức kiểm tra, khảo sát thực địa các khu vực dự kiến chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện các dự án trong trường hợp cần thiết.

e) Ký Biên bản cuộc họp của Hội đồng thẩm định.

2. Quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng thẩm định (khi được ủy quyền) chủ trì, điều hành và kết luận tại cuộc họp của Hội đồng; ký Biên bản cuộc họp của Hội đồng; ký văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp được Hội đồng thẩm định đánh giá đủ điều kiện nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung theo quy định;

b) Chỉ đạo cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định trong quá trình chuẩn bị các nội dung thẩm định hồ sơ trình Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; hoàn thiện hồ sơ sau khi đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định.

Điều 5.Quyền hạn và trách nhiệm của Thành viên Hội đồng thẩm định

1.Được đề nghị Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định cung cấp hồ sơ trình thẩm định và các tài liệu có liên quan phục vụ việc tham gia góp ý đối với Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;

2. Có ý kiến đối với hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện (theo Mẫu số 01/HĐTĐ và Mẫu số 02/HĐTĐ) gửi cho Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định trước khi cuộc họp được tiến hành;

3. Được bảo lưu ý kiến nếu không đồng ý với kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định tại phiên họp; ý kiến bảo lưu được ghi vào Biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định;

4. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Thủ trưởng cơ quan nơi Thành viên Hội đồng thẩm định công tác và trước pháp luật về những ý

kiến tham gia đối với nội dung Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện theo chức năng quản lý;

5.Trình Thủ trưởng cơ quan nơi thành viên Hội đồng thẩm định công tác ký văn bản tham gia ý kiến (nếu Thành viên Hội đồng là cấp phó cơ quan) đối với hồ sơ và nội dung Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện theo chức năng quản lý theo đúng thời hạn được yêu cầu trong văn bản xin ý kiến. Sau thời hạn nêu trên, nếu Thành viên Hội đồng thẩm định không trình Thủ trưởng cơ quan nơi thành viên Hội đồng thẩm định công tác có văn bản tham gia ý kiến, Thành viên Hội đồng thẩm định có trách nhiệm chuẩn bị ý kiến góp ý bằng văn bản và báo cáo tại phiên họp của Hội đồng thẩm định; đồng thời phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thẩm định và Thủ trưởng cơ quan nơi Thành viên Hội đồng thẩm định công tác về các ý kiến tham gia, nhận xét theo quy định của pháp luật;

6. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng thẩm định khi được triệu tập; tham gia góp ý và biểu quyết bằng Phiếu đánh giá tại phiên họp của Hội đồng thẩm định đối với hồ sơ và nội dung Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;

7. Có ý kiến bằng văn bản đối với dự thảo báo cáo thẩm định do Chủ tịch Hội đồng thẩm định gửi theo đúng thời hạn được yêu cầu trong văn bản xin ý kiến. Sau thời hạn nêu trên, nếu Thành viên Hội đồng thẩm định không có văn bản tham gia ý kiến, được coi như Thành viên Hội đồng thẩm định nhất trí với dự thảo Báo cáo thẩm định;

8. Tham gia kiểm tra, khảo sát thực địa các khu vực dự kiến chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện các dự án trong trường hợp cần thiết theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

9. Phối hợp với Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định rà soát các nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định trong hồ sơ, tài liệu quy hoạch, kế hoạch trước khi hồ sơ, tài liệu được đóng dấu xác nhận.

Điều 6. Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định

1. Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

2.Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện do UBND các huyện, thành phố gửi đến; đồng thời gửi hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất đến các Thành viên Hội đồng thẩm định để lấy ý kiến. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Cơ quan thường trực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan gửi hồ sơ.

3. Trường hợp cần thiết Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Hội đồng thẩm định tổ chức kiểm tra, khảo sát thực địa các khu vực dự kiến chuyển

mục đích sử dụng đất, đặc biệt là khu vực chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên.

4.Sở Tài nguyên và Môi trườngcó trách nhiệm đôn đốc các thành viên Hội đồng thẩm định gửi văn bản tham gia ý kiến đối với hồ sơ và nội dung Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đất theo đúng thời hạn yêu cầu.

5. Kết thúc thời gian lấy ý kiến, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định quyết định về thời gian họp Hội đồng thẩm định, trình ban hành giấy mời các Thành viên Hội đồng thẩm định tham gia phiên họp (giấy mời được gửi tới các Thành viên Hội đồng thẩm định trước ít nhất 05 ngày làm việc so với thời gian tổ chức phiên họp của Hội đồng thẩm định); chuẩn bị các điều kiện để Hội đồng thẩm định tiến hành phiên họp thẩm định theo quy định;ghi biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định; gửi thông báo kết quả thẩm định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để hoàn thiện hồ sơ.

6.Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

Chương III
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Điều 7. Cuộc họp của Hội đồng thẩm định

1. Cuộc họp của Hội đồng thẩm định chỉ được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số Thành viên Hội đồng dự họp, trong đó có Chủ tịch Hội đồng, đại diện Cơ quan Thường trực của Hội đồng và đại diện cơ quan lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

2. Thành viên Hội đồng thẩm định tham gia góp ý và biểu quyết bằng Phiếu đánh giá; chịu trách nhiệm về ý kiến của mình trước Chủ tịch Hội đồng và Thủ trưởng cơ quan quản lý. Trong trường hợp vắng mặt không thể tham gia dự họp, Thành viên Hội đồng phải có văn bản báo cáo Chủ tịch Hội đồng, nêu rõ lý do.

3. Ý kiến của từng Thành viên Hội đồng và kết quả thẩm định của Hội đồng được thể hiện trong Biên bản cuộc họp Hội đồng thẩm định.

Điều 8. Trình tự phiên họp của Hội đồng thẩm định

1. Đại diện Cơ quan Thường trực của Hội đồng thẩm định giới thiệu đại biểu tham dự phiên họp; báo cáo trước Hội đồng thẩm định về điều kiện tổ chức phiên họp thẩm định (đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện) và thông qua Chương trình phiên họp của Hội đồng thẩm định.

2. Chủ tịch Hội đồng thẩm định phát biểu khai mạc và chủ trì phiên họp.

3. Đại diện cơ quan lập quy hoạch, kế hoạch báo cáo nội dung phương án quy Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện trước Hội đồng thẩm định.

4. Đại diện Cơ quan Thường trực của Hội đồng trình bày tóm tắt nhận xét về hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

5. Các Thành viên Hội đồng và đại biểu tham dự phiên họp thẩm định cho ý kiến bổ sung so với ý kiến góp ý bằng văn bản (nếu có) đối với nội dung phương án Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

6. Đại diện cơ quan lập quy hoạch, kế hoạch giải trình và làm rõ các nội dung trong phương án Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

7. Hội đồng thẩm định tiến hành biểu quyết bằng phiếu đánh giá đối với hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. Phiếu đánh giá được đóng dấu treo của Cơ quan Thường trực của Hội đồng, do Cơ quan Thường trực của Hội đồng chuẩn bị và phát tại phiên họp.

8. Chủ tịch Hội đồng thẩm định thay mặt Hội đồng thẩm định kết luận phiên họp. Nội dung kết luận cần nêu rõ những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện phương án Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

Điều 9. Đánh giá của Hội đồng thẩm định

Đánh giá của Hội đồng thẩm định được thể hiện trên cơ sở tổng hợp kết quả biểu quyết bằng phiếu đánh giá của thành viên Hội đồng thẩm định:

1. Nhất trí thông qua phương án Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện khi đảm bảo điều kiện có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng biểu quyết bằng phiếu đánh giá thông qua hoặc thông qua có chỉnh sửa phương án Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

2. Không nhất trí thông qua phương án Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện trong trường hợp có dưới ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng biểu quyết bằng phiếu đánh giá không thông qua.

Điều 10. Biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định

1. Biên bản phiên họp được ghi chép đầy đủ, trung thực diễn biến phiên họp của Hội đồng thẩm định.

2. Nội dung chủ yếu biên bản phiên họp bao gồm: Thành phần triệu tập tham dự họp, thành phần mời tham dự (nếu có); nội dung, trình tự phiên họp; các ý kiến tham gia tại phiên họp; tổng hợp kết quả biểu quyết phiếu đánh giá của Hội đồng; nội dung kết luận của Hội đồng thẩm định, ý kiến bảo lưu của Thành viên Hội đồng tại phiên họp của Hội đồng (nếu có).

3. Biên bản phiên họp của Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng và đại diện lãnh đạo Cơ quan Thường trực của Hội đồng ký, ghi rõ họ, tên ở trang cuối

cùng và được gửi tới các thành viên của Hội đồng và cơ quan lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

Điều 11. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu

Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng thẩm định được lưu trữ tại cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch, cơ quan Thường trực của Hội đồng theo quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh thì thành viên Hội đồng phản ánh kịp thời bằng văn bản và gửi về Cơ quan Thường trực của Hội đồng thẩm định để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định./

(Mẫu số 01/HĐTĐ)

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNHQUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT HÀNG NĂM CẤP HUYỆN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày tháng năm

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
Của Thành viên hội đồng thẩm định đối với hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn…….....

I. THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐTĐ

1. Họ và tên:…….....…….

2. Cơ quan, đơn vị công tác: …….....……..

3. Chức vụ: …….....……..

4. Chức danh trong Hội đồng: …….....……..

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Tính đầy đủ, hợp lệ của Hồ sơ[1]

(Thành viên ghi rõ nhận xét về hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ chưa? Có cần bổ sung thêm gì không?)

.....

.....

.....

.....

2. Cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học của việc lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

(Thành viên ghi rõ nhận xét về các căn cứ pháp lý, cơ sở khoa học, sự tuân thủ/ chưa tuân thủ các quy định của pháp luật đầu tư, đất đai, xây dựng, giao thông, môi trường, quốc phòng, an ninh và các quy định khác liên quan, cần bổ sung thêm không?)

.....

.....

.....

.....

3. Mức độ phù hợp của phương án Quy hoạch sử dụng đấtvới định hướng phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh, huyện; quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh;

(Thành viên ghi rõ nhận xét về sự phù hợp/không phù hợp với định hướng phát triển

[1] Khoản 3, khoản 4 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh, huyện và các quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt, cần bổ sung thêm không?)

.....

.....

.....

.....

4. Hiệu quả kinh tế - xã hội, môi trường

(Thành viên ghi rõ nhận xét về Hiệu quả kinh tế - xã hội, môi trường, tính bền vững của phương án, cần bổ sung thêm không?)

.....

.....

.....

.....

5. Tính khả thi của phương án Quy hoạch sử dụng đất

(Thành viên ghi rõ nhận xét về tính khả thi của phương án, nguồn lực thực hiện, cần bổ sung thêm không?)

.....

.....

.....

.....

6. Những vấn đề khác có liên quan

(Thành viên ghi rõ nhận xét về những vấn đề khác có liên quan trong hồ sơ dự án)

.....

.....

.....

.....

III. CÁC NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH HỒ SƠ

1. Những nội dung đã đạt được:

.....

.....

2. Những điểm còn tồn tại, cần chỉnh sửa, bổ sung:

.....

.....

IV. ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP

1. Đủ điều kiện báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt **không** phải chỉnh sửa, bổ sung: ☐

2. Đủ điều kiện báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt nhưng **cần** phải chỉnh sửa, bổ sung: ☐

3. **Không** đủ điều kiện trình trình UBND tỉnh phê duyệt: ☐

Thành viên Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Mẫu số 02/HĐTĐ)

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNHQUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT HÀNG NĂM CẤP HUYỆN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày tháng năm

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
Của thành viên hội đồng thẩm định đối với hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất Năm .....của ……

I. THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐTĐ

1. Họ và tên:…….....……

2. Cơ quan, đơn vị công tác: …….....……..

3. Chức vụ: …….....……..

4. Chức danh trong Hội đồng: …….....……..

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Tính đầy đủ, hợp lệ của Hồ sơ[2]

(Thành viên ghi rõ nhận xét về hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ chưa? Có cần bổ sung thêm gì không?)

.....

.....

.....

.....

2. Mức độ phù hợp của phương án Kế hoạch sử dụng đất với quy hoạch sử dụng đất;

(Thành viên ghi rõ nhận xét về sự phù hợp/không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt, cần bổ sung thêm không?)

.....

.....

.....

.....

3. Mức độ phù hợp của phương án Kế hoạch sử dụng đất với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;

(Thành viên ghi rõ nhận xét về sự phù hợp/không phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cần bổ sung thêm không?)

.....

.....

[2] Khoản 3, khoản 4 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

.....

.....

4. Tính khả thi của phương án kế hoạch sử dụng đất.

(Thành viên ghi rõ nhận xét về tính khả thi của phương án, nguồn lực thực hiện, cần bổ sung thêm không?)

.....

.....

.....

.....

5. Những vấn đề khác có liên quan

(Thành viên ghi rõ nhận xét về những vấn đề khác có liên quan trong hồ sơ dự án)

.....

.....

.....

.....

III. CÁC NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH HỒ SƠ

1. Những nội dung đã đạt được:

.....

.....

2. Những điểm còn tồn tại, cần chỉnh sửa, bổ sung:

.....

.....

IV. ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP

1. Đủ điều kiện báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt **không** phải chỉnh sửa, bổ sung: ☐

2. Đủ điều kiện báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt nhưng **cần** phải chỉnh sửa, bổ sung: ☐

3. **Không** đủ điều kiện trình trình UBND tỉnh phê duyệt: ☐

Thành viên Hội đồng

(Ký, ghi rõ họ tên)